Danh sách model được sử dụng

Phụ tùng	Mô tả	Model	Tên mô tả	Bản vẽ	Số lượng
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	2012NB	Máy Bào Để Bàn Hoạt Động Bằng Động Cơ Điện	073	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	DA001G	Máy Khoan Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pi n	030	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	DDA450	Máy Khoan Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pi n	012	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	DDA460	Máy Khoan Góc Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pi n	030	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	DDG460	Máy Khoan Đất Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pi n	030	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	DDG461	Máy Khoan Đất Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pi n	022	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	DG001G	Máy Khoan Đất Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pi n	030	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	DG002G	Máy Khoan Đất Cầm Tay Hoạt Động Bằng Pi n	022	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	EBH340U	Petrol Brushcutter	011-1	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	EBH340U	Petrol Brushcutter	042-1	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	EM3400U	Petrol Brushcutter	161	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	EM4350RH	Petrol Backpack Brushcutter	303	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	EM4350UH	Petrol Brushcutter	006	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	GC5000	Stone Grinder	034	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	HP1630	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	012	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	HP2030	2-Speed Hammer Drill	014	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	HP2031	2-Speed Hammer Drill	014	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	HP2032	2-Speed Hammer Drill	021	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	HP2033	2-Speed Hammer Drill	021	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	HP2034	2-SPEED HAMMER DRILL 20MM	021	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	M8100	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	012	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	M8101	Máy Khoan Búa Cầm Tay Hoạt Động Bằng Đ ộng Cơ Điện	012	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	MT620	Drill	006	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	MT810	Hammer Drill	010	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	MT811	Hammer Drill	010	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	MT812	Hammer Drill	010	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	MT813	Hammer Drill	010	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	MT814	Hammer Drill	012	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	MT815	Hammer Drill	012	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	NB411	Brush Cutter	007	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	NB421	Brush Cutter	007	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	RBC411	Petrol Brushcutter	004-1	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	RBC411U	Petrol Brushcutter	004	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	RBC413	Petrol Brushcutter	004	1
962153-2	Vòng giữ (int) R-35	RBC413U	Petrol Brushcutter	004	1

Ngày in 28/05/2026